

# VẤN NẠN BẠO LỰC TRẺ TRONG TRƯỜNG MẦM NON

## NGUYÊN NHÂN & GIẢI PHÁP

Phan Tú Anh

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Thủ Dầu Một

Email: anhpt@tdmu.edu.vn

**Tóm tắt:** Nội dung bài viết tập trung phân tích đôi nét về bạo lực trẻ mầm non, thực trạng, ảnh hưởng, nguyên nhân. Bên cạnh đó bài viết cũng đưa ra những giải pháp cho vấn nạn này tại trường mầm non.

**Từ khóa:** Bạo lực, bạo lực trẻ trong trường mầm non, giải pháp phòng chống

Nhận bài: 13/10/2021; Phản biện: 15/10/2021; Duyệt đăng: 18/10/2021

### 1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non (GDMN) là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm xã hội, thẩm mỹ và đặt nền móng ban đầu về sự phát triển nhân cách cho trẻ. Nghiên cứu khoa học về GDMN cũng cho thấy đây là giai đoạn rất quan trọng “giai đoạn vàng” để phát triển tất cả các tiền đề cần thiết cho cuộc sống sau này của trẻ vì 60% đến 80% con người trưởng thành của trẻ đã được hình thành trước 6 tuổi. Vì thế mọi sự tác động từ môi trường sống, môi trường giáo dục đều ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của trẻ. Những năm gần đây, vấn nạn trẻ bị bạo lực (TBBL) trong trường mầm non đang diễn biến rất phức tạp, ngày càng gia tăng về số lượng và mức độ nguy hiểm. Vì vậy, việc tìm hiểu nguyên nhân, đưa ra giải pháp cho vấn nạn này là điều rất cần thiết.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Khái niệm “Bạo lực trẻ trong trường mầm non”:

Hiện tượng bạo lực trẻ (BLT) trong trường mầm non diễn ra dưới nhiều hình thức như: bạo lực do GV thực hiện với trẻ, trẻ thực hiện với trẻ, phụ huynh của trẻ khác thực hiện với trẻ, các đối tượng khác trong trường thực hiện với trẻ... Trong giới hạn của bài viết này, chúng tôi chỉ tập trung vào loại bạo lực do GV thực hiện với trẻ. Vì GV là người tổ chức - thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục cho trẻ; thời gian trẻ ở trường, sinh hoạt, giao tiếp với GV là chính.

#### \* Thế nào là bạo lực trẻ em:

Bạo lực trẻ em là “hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em” (khoản 6, Điều 4, Luật Trẻ em năm 2016). Bạo lực có thể được thực hiện bởi cha mẹ, người trông nom, hay một đứa trẻ lớn hơn.

\* Bạo lực đối với trẻ em là các hành vi cụ thể sau:

- Bạo lực thể chất: Bạo lực thể chất là gây tổn thương về thể xác của trẻ bằng các đấm đá, lắc mạnh, xô đẩy..., hoặc sử dụng đồ vật như thắt lưng, roi... để lại những vết bầm hoặc vết cắt trên người trẻ.

- Lạm dụng tình dục: Các hành vi trực tiếp hoặc gián tiếp đụng chạm vào ngực, mông, vùng kín của trẻ hoặc dụ dỗ, cưỡng ép trẻ tham gia các hoạt động tình dục đều được gọi là lạm dụng tình dục.

- Bạo lực bằng lời nói hoặc cảm xúc: Đây là kiểu bạo lực tinh thần có thể xảy ra mà không cần đụng chạm vào thân thể của trẻ. Nó có thể là bạo lực bằng lời nói nếu có ai đó la hét suốt mọi lúc, gọi trẻ bằng những cái tên không hay, đe dọa bỏ rơi trẻ hoặc để trẻ cho người khác nhận nuôi, làm trẻ rơi vào tâm trạng hoảng loạn. Việc ba mẹ/ người chăm sóc trẻ có thể tức giận với trẻ trong một thời điểm nhất định là hoàn toàn bình thường, nhưng nếu đó là việc la hét, dùng hình phạt, đe dọa quá nhiều, thì một đứa trẻ sẽ bắt đầu cảm thấy tổn thương về tâm lí, tinh thần của trẻ.

- Bỏ rơi trẻ em: Sự bỏ bê xảy ra khi trẻ em sống trong một ngôi nhà mà người lớn không cung cấp cho chúng những điều cơ bản mà tất cả trẻ em đều cần - như thực phẩm, quần áo sạch sẽ, chỗ ngủ... Khi cha mẹ hoặc người chăm sóc bỏ bê trẻ em, những đứa trẻ có thể không được tắm, không được ngủ dưới tấm chăn ấm áp, hoặc không được kiểm tra sức khỏe hoặc uống thuốc khi trẻ cần.

Như vậy có thể hiểu, bạo lực trẻ trong trường mầm non là “Những hành vi thô bạo, biểu hiện trạng thái tâm lí tức giận của GV, gây thương tích, lăng nhục về tinh thần, xúc phạm danh dự và nhân phẩm trẻ ở lứa tuổi mầm non”.

BLT trong trường mầm non xảy ra dưới 2 hình thức chính là bạo lực về thể xác và bạo lực về tinh thần.

#### 2.2. Thực trạng và ảnh hưởng của bạo lực đến trẻ mầm non

**2.2.1. Thực trạng**

Bạo lực nói chung và bạo lực trong nhà trường đối với trẻ em nói riêng là vấn đề mang tính toàn cầu, nó xảy ra ở hầu khắp các quốc gia trên thế giới. Hiện nay đã có nhiều diễn đàn, các cuộc khảo sát, các công trình nghiên cứu về tình trạng bạo lực đối với trẻ em đã được tiến hành ở Việt Nam cũng như trong khu vực châu Á và trên thế giới.

Trong một báo cáo của Tổ chức Cứu tế trẻ em cho biết, hiện nay có khoảng hơn 1 tỷ trẻ em trên khắp thế giới bị các thầy cô giáo của mình đánh đập trái luật. Và trong một báo cáo khác, có khoảng 350 triệu HS trên khắp thế giới đang phải đối mặt với nạn bạo lực tại trường học mỗi năm, và hiện tượng này rất phổ biến tại nhiều trường học ở châu Á.

Riêng ở Việt Nam, BLT ở trường mầm non luôn là vấn đề gây đau đầu không chỉ cho các bậc phụ huynh mà ngay cả các nhà chức trách. Trong thời gian vừa qua, có rất nhiều vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em gây xót xa được phanh phui, mổ xẻ bởi mạng xã hội hay các nhà báo. Tuy nhiên, tình trạng bạo lực ấy cũng không thuyên giảm được là bao.

Theo thống kê của Vụ Giáo dục Mầm non, hiện nay cả nước có trên 4,8 triệu trẻ em được chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) công lập và ngoài công lập. Ngoài ra, theo thống kê của của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, mỗi năm có hơn 2 nghìn trẻ bị bạo lực, bị xâm hại ở mức độ nghiêm trọng cần được can thiệp. Trong đó, trẻ bị bạo hành trong trường học chiếm tỷ lệ không hề nhỏ.

Theo ước tính trung bình cứ 10 trẻ thì có 7 trẻ “trải nghiệm” bạo lực trong trường học [6].

Hàng ngày qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua thực tế cuộc sống thì chúng ta dễ dàng nhận thấy trẻ bị bạo lực ở các cơ sở GDMN ngày một nhiều: “cắm đầu, nhắc bóng trẻ lên; thẳng tay tát vào mặt trẻ; bóp miệng; chửi bới, mắng nhiếc, hù dọa, đánh đập... nhốt bỏ trẻ vào thang máy, thùng chứa nước, nhà vệ sinh, nhà kho; phạt trẻ...” đó là những hành vi mà các GV, bảo mẫu - là người trực tiếp chăm sóc, dạy dỗ trẻ đã và đang thực hiện trên trẻ; những hành vi này đã gây tâm lí lo lắng, bức xúc trong dư luận xã hội về phẩm chất và năng lực của người GV [7].

**2.2.2. Ảnh hưởng của bạo lực đến trẻ mầm non**

Việc BLT em ở trường mầm non không chỉ gây tâm lí hoang mang, lo lắng cho phụ huynh mà còn gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đối với trẻ. Ngoài những thương tổn về thể chất, trẻ sẽ có những thương tổn nặng nề về tâm lí theo suốt cuộc đời của trẻ. Mặc dù những ảnh hưởng tiêu cực đó không được trẻ biểu hiện rõ nhưng nó sẽ trở thành sự ám ảnh tâm lí của trẻ.

- Về thể chất: gây ra đau đớn, thương tích, ảnh hưởng xấu đến phát triển cơ thể.

- Về trí tuệ: học hành giảm sút, chậm phát triển trí tuệ.

- Về hành vi: thụ động, ngại giao tiếp, rối loạn hành vi, hung hăng, cư xử bạo lực với người khác.

- Về tâm lý: mặc cảm, tự ti, mất lòng tin, thờ ơ, né tránh, gây rối nhiễu tâm lý.

Ngoài ra, hành vi bạo lực của GV với trẻ còn làm xói mòn phẩm chất đạo đức, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của người GV và ngành giáo dục; đến trật tự, an toàn của cộng đồng và xã hội [3].

\* Một số biểu hiện của trẻ em bị bạo lực

- Trên cơ thể: vết thâm tím, trầy xước; vết thương xuất hiện ở những chỗ thường khó có thương tích khi bị ngã; vết thương đang lên da non, vết sẹo, vết trầy xước... vết bỏng do bàn là hoặc nước sôi, xuất hiện ở nhiều chỗ trên cơ thể. Vết gãy, vỡ rạn xương...

- Về tâm lý, thái độ và hành vi: trẻ sợ hãi, hoảng loạn, né tránh tiếp xúc, có hành vi tự hủy hoại mình, kết quả học tập sút kém.

\* Làm sao để biết trẻ là nạn nhân của bạo lực: Dù trẻ không nói, hành vi bạo lực thường để lại dấu hiệu rõ rệt mà chúng ta có thể quan sát thấy từ con em mình:

- Xuất hiện các vết thương, bầm tím không rõ nguyên nhân.

- Sinh hoạt bất thường, kém ăn, khó ngủ hoặc ngủ li bì.

- Sức khỏe thay đổi, ốm, sốt, xuất hiện triệu chứng đau đầu, đau bụng, dễ bị hoảng loạn (la hét, ác mộng, giật mình).

- Không muốn đến trường.

- Từ chối chia sẻ về bạn bè hay các hoạt động diễn ra tại trường lớp.

- Từ chối tham gia các hoạt động của gia đình, nhà trường, cô lập bản thân và chỉ muốn ở một mình.

- Buồn bã, tức giận, lo âu, sợ hãi vô cớ.

- Tự làm đau bản thân (cắt tay, đập đầu, đâm vào tường,...) [7].

**2.3. Nguyên nhân vấn nạn bạo lực trẻ trong trường mầm non**

Nói đến nguyên nhân, có khá nhiều nguyên nhân được đưa ra để giải thích cho hành vi BLT tại các trường, cơ sở mầm non như: kiến thức của GV/người chăm sóc trẻ còn hạn chế; chưa qua đào tạo, chưa có bằng cấp; GV thiếu kỹ năng nghề, suy thoái đạo đức; chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo GVMN chưa được đảm bảo về chất lượng; quá trình đào tạo chưa chú trọng đến rèn luyện các phẩm chất nghề cần thiết như lòng yêu trẻ, sự kiên nhẫn cho giáo viên; công tác quản lí các cơ sở GDMN của các cấp quản lí còn lỏng lẻo; chế tài với việc bạo lực trẻ chưa đủ nghiêm minh...

Tuy nhiên, một trong những nguyên nhân rất quan trọng là vấn đề tâm lí của người bạo lực (giáo viên) và mối quan hệ giữa GV với trẻ mầm non thì ít ai đề cập đến. Nhìn nhận ở một góc độ khác trong các vụ BLT, thì

có lẽ đây là một trong những nguyên nhân mấu chốt của vấn nạn cần được quan tâm, xem xét một cách nghiêm túc hơn nữa.

Dựa trên cơ sở các thuyết nghiên cứu, một số tác giả đã đưa ra cái nhìn tổng thể về nguyên nhân dẫn đến hành vi bạo lực dựa trên các học thuyết tâm lý học xã hội. Tác giả Trần Thị Minh Đức đã tiếp cận phân tích chỉ ra nguyên nhân của hành vi gây hấn của con người nói chung theo thuyết bản năng về gây hấn, thuyết động lực về gây hấn, thuyết hành vi về gây hấn, thuyết học tập xã hội về gây hấn [4]... Tác giả Nguyễn Thị Hương cũng đã đưa ra một vài lý giải dựa trên cách thức tiếp cận giải thích nguyên nhân của hành vi bạo lực từ các lý thuyết khác nhau: tiếp cận lý thuyết bạo lực từ góc độ sinh học; tiếp cận nguyên nhân bạo lực từ quan điểm của một số lý thuyết tâm lý học khác như: lý thuyết “hành vi”, lý thuyết “nhân văn - hiện sinh”, lý thuyết “tâm động lực”, lý thuyết “học tập xã hội”; tiếp cận nguyên nhân bạo lực từ ảnh hưởng của truyền thông: ảnh hưởng của truyền hình, ảnh hưởng của game bạo lực. Gây hấn của con người nói chung dựa trên các cách tiếp cận, tác giả cho rằng hành vi bạo lực không phải là do bẩm sinh, là tiền định và chúng ta có thể kiểm soát và giảm thiểu được sự phát triển của nó [5].

Như vậy hành vi bạo lực của GV với trẻ không phải là hành vi bẩm sinh, hành vi được tiền định trước đó của GV; hành vi này xuất hiện trong đời sống cá thể và liên quan đến đặc điểm tâm lý cá nhân, xu hướng tính cách, nhận thức, kinh nghiệm, độ tuổi, giới tính và môi trường sống của chủ thể đó.

Liên quan đến tâm lý người gây ra bạo lực (giáo viên) và mối quan hệ giữa GV với trẻ mầm non, hàng loạt câu hỏi được đặt ra: nguyên nhân nào dẫn đến hành vi bạo lực của GV? Lý do gì đã khiến các cô có những cư xử như vậy với trẻ mầm non? Các cô giáo mỗi ngày đến trường với những tâm trạng và thể lý như thế nào? Môi trường làm việc của các cô có đang ổn hay không; các cô có đang gặp khó khăn hay vấn đề gì không? tâm tư, suy nghĩ của các cô có được quan tâm một cách thỏa đáng chưa? GVMN đã có kỹ năng quản lý cảm xúc, kiểm soát hành vi của mình, có biết cách giải tỏa cảm xúc, áp lực cá nhân hay chưa? Mối quan hệ giữa trẻ và GV có vấn đề gì không? GV có gặp vướng mắc gì trong chăm sóc, giáo dục trẻ hay không? GV có hiểu rõ đặc điểm tâm sinh lý, nhu cầu, hứng thú của từng trẻ trong lớp hay chưa?

Đây là những dấu hỏi rất lớn cho chúng ta suy nghĩ, trăn trở trong quá trình tìm hiểu nguyên nhân cho hành vi bạo lực của GVMN... bởi lẽ, dựa trên các học thuyết về hành vi cho thấy rằng đặc điểm tâm lý, xu hướng tính cách, môi trường sống, nhận thức cá nhân... ít nhiều đều ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi của cá nhân đó. Vì vậy như một chuỗi mắc xích có liên quan đến nhau, nếu

mắc xích trên là “tâm lý” có vấn đề thì kéo theo mắc xích dưới là “hành vi” cũng sẽ có vấn đề.

Đặc thù lao động của GVMN là lao động rất phức tạp, cường độ lao động cao. Đối tượng lao động của GVMN là trẻ nhỏ trong độ tuổi từ 6 tháng đến 6 tuổi - đây là độ tuổi trẻ còn khá non nớt về nhận thức, kỹ năng; sự phát triển cơ thể trẻ chưa hoàn thiện; trẻ còn phụ thuộc khá nhiều vào sự chăm sóc, giáo dục của người GV; hàng ngày các cô là người chăm lo cho trẻ từng miếng ăn, giấc ngủ, đảm bảo sự an toàn, phát triển về thể chất và tổ chức các hoạt động vui chơi, giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ. Thời gian làm việc của GVMN thường từ 5h - 17h mỗi ngày, liên tục từ thứ hai đến thứ 7 hàng tuần với số lượng hàng chục trẻ trong một lớp với 2 GV phụ trách lớp. (số lượng trẻ trung bình 30-35 trẻ/lớp, thậm chí có nơi lên đến 40-50 trẻ/lớp). Trẻ trong lớp thì đông, mỗi trẻ là một đặc điểm, tính cách, nhu cầu, khả năng khác nhau; nếu giáo viên không kịp thời hiểu rõ đặc trưng riêng của từng trẻ, GV sẽ gặp khó khăn trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

Có thể thấy, công việc của GVMN là công việc có cường độ làm việc cao, ngoài ra đây còn là công việc đòi hỏi nhiều phẩm chất, năng lực nghề và tinh thần trách nhiệm rất cao. Không chỉ thế, GV còn thực hiện các vấn đề hồ sơ sổ sách, thi đua, thanh kiểm tra, bồi dưỡng chuyên môn hàng năm; chưa kể họ còn có thể gặp những vấn đề trong mối quan hệ với cấp trên, đồng nghiệp và cả phụ huynh. Thế nhưng, đối lập với những yêu cầu, đòi hỏi cao của công việc thì chế độ đãi ngộ, quyền lợi và thu nhập của GV lại chưa tương xứng.

Ngoài thời gian cho công việc đến tối về nhà, GV lại phải lo cho gia đình, con cái và lo toan nhiều vấn đề khác của cuộc sống... Vì thế những GV nào không có một thể trạng sức khỏe và tâm lý tốt cộng với việc thường xuyên phải đối mặt với những khó khăn, áp lực trong công việc, gia đình hay cuộc sống mà không được giải tỏa kịp thời lâu dần tạo thành tình trạng căng thẳng tâm lý; ức chế tinh thần dẫn đến việc không kiểm soát được cảm xúc, hành vi; dễ trút những áp lực, nóng giận đó lên đối tượng khác (trẻ mầm non).

#### 2.4. Giải pháp

Để giúp hạn chế, khắc phục vấn nạn BLT trong trường mầm non thiết nghĩ chúng ta cần có những giải pháp đồng bộ phối kết hợp với nhau cho vấn đề này; bên cạnh những giải pháp chung, bài viết đặc biệt chú ý đến những giải pháp riêng đặc trưng cho vấn đề tâm lý và mối quan hệ giữa GV với trẻ - bởi lẽ xét về góc độ tâm lý hành vi thì đây là những nguyên nhân mấu chốt cho hành vi bạo lực của GV trong trường mầm non:

+ Một số giải pháp chung:

- Phổ biến kiến thức Luật chăm sóc và bảo vệ trẻ em của Việt Nam; Công ước về quyền trẻ em cho GVMN để GV nắm được luật và hạn chế hành vi bạo lực với trẻ.

- Bồi dưỡng nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp cho GV.

- Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Thực hiện phương châm “Nói không với bạo lực trẻ em” ở các cơ sở GDMN, phải được thống nhất quyết liệt từ các cấp quản lý từ trung ương đến địa phương, các nhà trường, GV, phụ huynh và với cộng đồng.

- Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ công tác quản lý hoạt động của các trường, nhóm lớp và kiên quyết giải thể các trường mầm non không đủ điều kiện theo qui định của ngành.

- Cần thay đổi khâu tuyển dụng và đào tạo GV. Hiện nay, ở một số nước trên thế giới, tiêu chuẩn tuyển giáo viên khá khắt khe. Ngoài việc phải đáp ứng trình độ chuyên môn, GV phải trải qua một đợt thi trắc nghiệm mức độ chịu đựng tâm lý đủ để kiểm chế và có cách ứng xử khi có những xung đột hay mâu thuẫn xảy ra trong lớp học.

- Ngoài ra, ngành GD&ĐT cần phải có những nỗ lực mới, đảm bảo chất lượng đào tạo đội ngũ GV ngay trong quá trình học tập, rèn luyện và đào tạo. Trong không gian sư phạm của nhà trường đại học, cao đẳng giáo dục đạo đức nhà giáo phải được đặt lên hàng đầu, trọng tâm và thường xuyên.

- Hệ thống pháp luật cần có các chế tài cụ thể đối với các hành vi bạo lực, đặc biệt là các hành vi dẫn đến nguy cơ bạo lực và xâm hại (sao nhãng, bỏ rơi...), các hành vi bạo lực tinh thần (mắng nhiếc, chửi bới, hạ nhục, gây sức ép...)

- Một số giải pháp riêng cho vấn đề tâm lý và mối quan hệ giữa trẻ với GVMN:

+ Chú trọng bồi dưỡng thường xuyên các kiến thức, kỹ năng về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho GVMN. Cụ thể:

- Thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, chia sẻ giữa đội ngũ GV với BGH, giáo viên nhiều kinh nghiệm, các nhà chuyên môn, chuyên viên tâm lý về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ như về đặc điểm tâm sinh lý trẻ, kỹ năng giao tiếp với trẻ - đặc biệt với trẻ cá tính, bướng bỉnh, trẻ khó ăn, trẻ hiếu động, nghịch ngợm, cách xử lý tình huống...

- GV cũng cần thường xuyên trao đổi, liên lạc, thông tin với phụ huynh để hiểu cách nuôi dạy trẻ của gia đình trẻ; giúp phụ huynh hiểu con của mình, hướng dẫn phụ huynh cách chăm sóc - giáo dục trẻ tại nhà, để phụ huynh không tạo áp lực cho GV.

+ Quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất và tinh thần của GV:

- Ngành giáo dục cần có những giải pháp giải tỏa sức ép đối với GVMN như loại bỏ bệnh thành tích trong giáo dục; giảm sĩ số trẻ trong một lớp; giảm tải các công việc mang tính hình thức: hồ sơ, sổ sách, báo cáo... đồng thời, BGH nhà trường cũng cần xây dựng môi trường làm việc tích cực, không tạo áp lực cho GV cũng như cần có biện pháp nâng cao thu nhập, cải thiện tiền lương và chính sách ưu đãi đối với GVMN để họ có thêm động lực phấn đấu và gắn bó hơn với nghề.

- Hướng dẫn GV một số biện pháp tự rèn luyện và bồi dưỡng kỹ năng kiểm soát tâm lý, kiểm chế khi nóng giận. Trong quá trình làm việc khi thấy quá tải hoặc căng thẳng cần trao đổi ngay với đồng nghiệp, các cấp quản lý để tìm hướng giải quyết.

### 3. Kết luận

Trẻ mầm non là thế hệ tương lai của đất nước, thiết nghĩ muốn các em được phát triển toàn diện, phải tạo được môi trường sống, vui chơi thoải mái, tràn đầy tình yêu thương, đó là gốc rễ, điều kiện để các em phát triển toàn diện bản thân. Do đó, với vấn nạn bạo lực hiện nay trong trường mầm non; chúng ta cần giúp GV nhận thức, nhìn nhận đúng và chính xác về các nguyên nhân dẫn đến hành vi bạo lực đối với trẻ mầm non thì GV sẽ có những thái độ, cách ứng xử phù hợp với các nguyên nhân tác động, từ đó hạn chế được những cảm xúc, hành vi tiêu cực dẫn đến bạo lực đối với trẻ trong hoạt động nghề nghiệp của bản thân. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Chi thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục.*
- [2]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2016). *Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em Việt Nam.*
- [3]. Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, (2019). *Phòng, chống bạo lực trẻ em ở các cơ sở giáo dục mầm non.* Kỳ yếu Hội thảo Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam phối hợp với tổ chức UNICEF Việt Nam tổ chức.
- [4]. Trần Thị Minh Đức (2009). *Hành vi gây hấn phân tích từ góc độ tâm lý học xã hội.* NXB ĐHQG Hà Nội
- [5]. Trịnh Viết Then (2013), *Nghiên cứu stress của giáo viên mầm non trên địa bàn quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.* Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, trường Đại học Văn Hiến, TP. Hồ Chí Minh.

## Violence against the children in preschool - Causes and solutions

Phan Tu Anh

Faculty of Pedagogy Thu Dau Mot University, Binh Duong

Email: anhpt@tdmu.edu.vn

**Abstract:** The article briefly analyzes the violence against preschool children, the current situation, effects and causes. Besides, it also offers the solutions to these problems at preschool.

**Keywords:** Violence, violence against the children in preschool, prevention solutions.